

Số: 02/BC-HĐQT

Biên Hòa, ngày 27 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

(Theo Phụ lục 04, ban hành kèm theo thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015
hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai
- Tên viết tắt: DONAFOODS
- Tên tiếng Anh: Dongnai Import Export Processing Agricultural Products and Foods Joint Stock Company.
- Biểu tượng (Logo) của Công ty:



- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600268170 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 05/1/2016, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 04/2/2016
- Vốn điều lệ: 225.000.000.000 đồng (Hai trăm, hai mươi lăm tỷ đồng)
- Địa chỉ: Số 647, Xa lộ Hà Nội, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: 02513.892571; 02513.892577.
- Fax: 02513.892.578
- Email: Info@donafoodsvietnam.com
- Website: www.donafoodsvietnam.com

- Mã số thuế: 3600268170

- Mã cổ phiếu (nếu có): Chưa có

2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty

Công ty cổ phần Chế biến XNK - NSTP Đồng Nai (tên viết tắt: Donafoods) tiền thân là Doanh nghiệp Nhà nước (Từ một xí nghiệp chế biến thực phẩm xuất khẩu Đồng Nai, đến năm 1996 được đổi tên thành Công ty Chế biến xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai). Sau khi thực hiện cổ phần hóa, Donafoods được chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần với vốn Nhà nước là 39,84% theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600268170 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 04/2/2016.

Ngày 26/4/2016, Công ty chính thức được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành Công ty đại chúng.

3. Ngành nghề kinh doanh, địa bàn hoạt động:

3.1- Ngành nghề kinh doanh chính

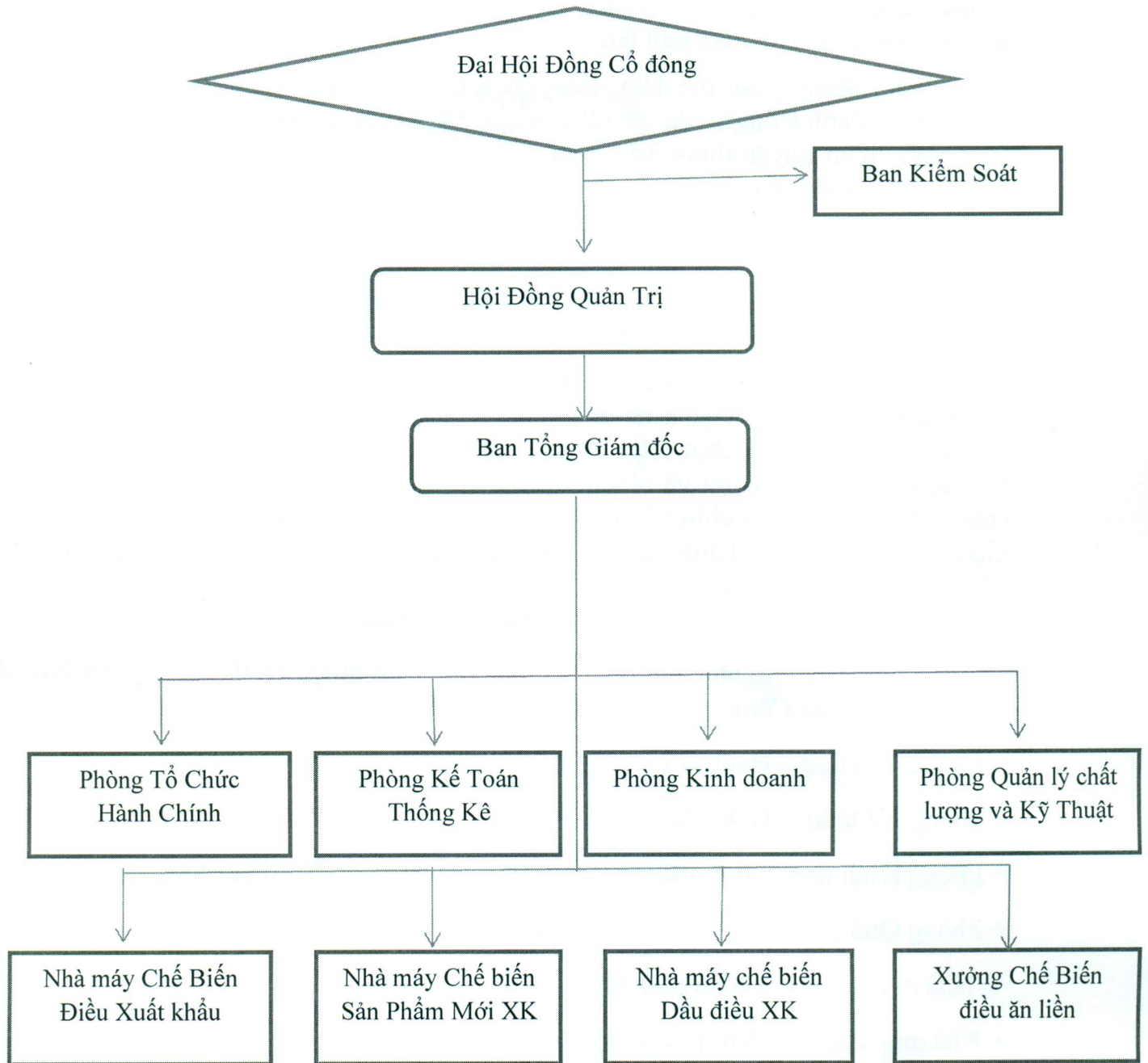
- Sản xuất, gia công, chế biến các loại nông sản thực phẩm và các loại hạt ăn được (hạt điều, hạt macadamia, các sản phẩm nhân điều cao cấp ăn liền...)
- Sản xuất chế biến dầu vỏ điều, các sản phẩm từ vỏ điều.
- Mua, bán cà phê nhân.
- Đầu tư vùng nguyên liệu, sản xuất cây điều giống, cây điều cao sản, chuyển giao kỹ thuật cho người trồng điều.
- Đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, kinh doanh địa ốc, bất động sản,...

3.2 - Địa bàn hoạt động:

Công ty cổ phần chế biến XNK- NSTP Đồng Nai hoạt động sản xuất chủ yếu trong địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sản phẩm được tiêu thụ trong và ngoài nước, trong đó xuất khẩu chiếm 90% tổng doanh thu bán hàng của Công ty.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý của Công ty năm 2017.

4.1 - Sơ đồ cơ cấu tổ chức quản lý:



4.2- Cơ cấu bộ máy Công ty

Công ty cổ phần Chế biến XNK – NSTP Đồng Nai hoạt động theo Điều lệ Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, căn cứ theo các quy định của Luật doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.

Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Donafoods, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, quyết định

những vấn đề được Pháp luật và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần.

Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị của Công ty hiện có 05 thành viên.

Ban kiểm soát: Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Hiện tại, Ban kiểm soát của Công ty có 03 thành viên.

Ban Tổng Giám đốc: Do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng giám đốc giúp việc cho Tổng giám đốc và chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ do Tổng Giám đốc giao. Năm 2017, Ban Tổng giám đốc Công ty có 03 thành viên (01 Tổng giám đốc và 02 Phó Tổng giám đốc)

- Các phòng ban Công ty, Nhà máy trực thuộc:

Công ty có 04 phòng chuyên môn, 03 nhà máy trực thuộc và 01 xưởng chế biến điều ăn liền trực thuộc Công ty:

- + Phòng Tổ chức – Hành chính;
- + Phòng Kế toán – Thống kê;
- + Phòng Kinh doanh (bộ phận kinh doanh điều; cà phê; Dầu điều; Macadamia);
- + Phòng Quản lý chất lượng và Kỹ thuật;
- + Nhà máy chế biến Điều xuất khẩu;
- + Nhà máy chế biến Sản phẩm mới xuất khẩu;
- + Nhà máy chế biến Dầu điều xuất khẩu;
- + Xưởng chế biến điều ăn liền.

- Công ty con, Công ty thành viên:

- + Công ty TNHH Đầu tư Chế biến XNK- NSTP Thái Bình tỷ lệ vốn góp 60,1 %/Vốn điều lệ;
- + Công ty CP Dược Đồng Nai, tỷ lệ vốn góp 51%/Vốn điều lệ;
- + Công ty CP Thẩm định giá Đồng Nai, tỷ lệ vốn góp 35%/Vốn điều lệ;

+ Công ty TNHH Đầu tư Long Đức, tỷ lệ vốn góp 12%/Vốn điều lệ.

5. Định hướng phát triển của Công ty

5.1- Mục tiêu hoạt động chủ yếu của Công ty:

- Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông đã đầu tư vào Công ty, hoàn thành các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Không ngừng phát triển các nguồn lực, cải tiến chất lượng, nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Tối đa hóa hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Cải thiện điều kiện làm việc, ổn định cuộc sống cho người lao động, bảo đảm lợi ích các cổ đông và làm tròn nghĩa vụ với Nhà Nước.
- Tuân thủ nghiêm ngặt về quy trình sản xuất và giữ gìn bảo vệ môi trường theo đúng quy định của Nhà nước, chú trọng giữ gìn vệ sinh an toàn thực phẩm, sản xuất sản phẩm an toàn, sạch, đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng

5.2- Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty:

5.2.1- Chiến lược sản phẩm và đa dạng hóa sản phẩm.

Củng cố, khôi phục lại vị trí là nhà cung cấp hạt điều số 1 cả nước thông qua kế hoạch tăng trưởng hàng năm trên 10%

** Sản xuất, chế biến nhân hạt điều xuất khẩu:*

- Sản xuất ra nhiều chủng loại sản phẩm đáp ứng đa dạng nhu cầu khách hàng
- Xây dựng phương án sản xuất kinh doanh hợp lý, tập trung nhân lực, máy móc thiết bị, vốn phục vụ cho sản xuất chế biến nhân hạt điều xuất khẩu đem lại hiệu quả kinh doanh cao.

** Sản xuất, chế biến dầu vỏ điều xuất khẩu:*

- Chú trọng đến khâu chất lượng sản phẩm trong việc đưa sản phẩm trực tiếp từ khâu sản xuất đến các nhà phân phối và giảm dần khối lượng dầu mua bán qua khách hàng trung gian nhằm tăng hiệu quả kinh doanh đem lại lợi ích tối đa cho khách hàng.
- Nắm bắt tình hình giá cả thị trường để đưa ra phương án thu mua, dự trữ nguyên liệu hợp lý, cân đối nguồn vốn kinh doanh đảm bảo hiệu quả cao nhất. Quản lý và khai thác tốt những sản phẩm phụ từ các nhà máy trực thuộc như vỏ điều, dầu ép... khai thác tối đa năng lực hiện có để sản xuất, chế biến dầu vỏ điều xuất khẩu.
- Mở rộng thị trường tiêu thụ nội địa, đẩy mạnh sản lượng sản xuất và tiêu thụ.

** Gia công chế biến sản phẩm mới (macadamia) xuất khẩu:*

Tiếp tục duy trì sản lượng gia công macadamia theo hợp đồng ký với khách hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm, tìm kiếm thêm các hợp đồng gia công mới.

** Mua, bán cà phê nhân :*

Tận dụng lợi thế kinh doanh sẵn có và uy tín kinh doanh nông sản của Công ty mẹ trên thương trường. Cuối năm 2017, Công ty đã mạnh dạn kinh doanh thêm mặt hàng cà phê nhân nhằm đa dạng hóa mặt hàng nông sản tại Công ty, làm tiền đề cho việc tăng trưởng doanh thu năm 2018. Với việc kinh doanh mặt hàng này, Công ty thực hiện chiến lược Mua ngay- Bán ngay theo hình thức xuất tại kho ngoại quan hoặc xuất FoB từ kho công ty hoặc kho khách hàng.

** Chế biến sản phẩm điều ăn liền :*

- Phát huy năng lực sẵn có, tăng cường đầu tư để phát triển sản xuất chế biến các sản phẩm từ nhân điều theo hướng chế biến sâu, đáp ứng thị hiếu tiêu dùng với giá cả sản phẩm phù hợp, đáp ứng được cho nhiều đối tượng người tiêu dùng.
- Tìm kiếm khách hàng nước ngoài để mở rộng tiêu thụ nguồn hàng nhân điều ăn liền.

5.2.2- Chiến lược đầu tư, hợp tác, liên doanh.

- Đầu tư công nghệ, máy móc thiết bị tiên tiến hiện đại, đồng bộ trong sản xuất
- Tìm kiếm đối tác để cùng hợp tác liên doanh sản xuất gia công sản phẩm theo hình thức: Mua nguyên liệu – giao gia công - nhận thành phẩm hoặc nhận nguyên liệu gia công – giao thành phẩm.

5.2.3. Chiến lược cạnh tranh.

- Xây dựng phương án bán hàng, tiếp thị sản phẩm hiệu quả. Đầu tư cho quảng cáo sản phẩm để mở rộng tiêu thụ thị trường trong nước.
- Hình thành đội ngũ kinh doanh chuyên nghiệp, đủ sức cạnh tranh với phương thức bán hàng hiệu quả.

6. Các rủi ro

6.1- Rủi ro ngành

- Sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp trong ngành kinh doanh chế biến hạt điều, dầu vỏ điều trong nước và cả với các nước có các ngành sản xuất chế biến sản phẩm nhân điều trên thế giới. Các nước có thể mạnh về việc cung cấp và xuất khẩu nguyên liệu hạt điều thô đang có xu hướng sản xuất chế biến tại chỗ, hạn chế xuất khẩu thô. Vì thế trong tương lai việc nhập khẩu nguyên liệu đầu vào sẽ gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh trong việc mua bán và nguồn cung ứng hạn chế.

- Nhu cầu thị trường tiêu thụ nội địa còn nhỏ bé so với phần xuất khẩu vì việc tiêu thụ trong nước phụ thuộc vào nhu cầu, thói quen tiêu dùng và khả năng chi trả của

khách hàng. Vì vậy việc Công ty tạo dựng được thị trường nội địa sẽ có nhiều tiềm năng nhưng cũng không ít khó khăn, thách thức.

- Lao động sẽ chuyển dịch sang ngành hàng có chế độ lương, thưởng tốt hơn. Rủi ro thiếu hụt nguồn lao động là điều khó tránh khỏi.

6.2- *Rủi ro tỷ giá hối đoái*

Nguồn nguyên liệu đầu vào để sản xuất sản phẩm được nhập khẩu và doanh thu tiêu thụ của Công ty chủ yếu là xuất khẩu. Do đó giá cả nguyên liệu nhập, giá thành phẩm xuất bán bị tác động bởi những biến động về tỷ giá hối đoái.

6.3- *Các rủi ro khác:*

Thiên tai, mất mùa điều do sâu bệnh, nắng mưa thất thường,...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

* *Kết quả SXKD năm 2017: (ĐVT: triệu đồng)*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	TH/KH năm 2017 (%)	TH năm 2017/TH 2016 (%)
1	Doanh thu thuần	312.452	551.251	521.469	94,59	166,89
2	Lợi nhuận trước thuế	(30.967)	15.125	(59.112)	-390	(190,88)
3	Nộp ngân sách	1.565	1.195	1.398	116,98	89,32
4	Cổ tức (%)	0	4-5	0	0	0

Năm 2017, doanh thu thuần đạt 94,59% so kế hoạch và bằng 166,89% so cùng kỳ, tuy nhiên do tình hình kinh doanh năm 2017 có nhiều khó khăn nên hoạt động kinh doanh của công ty chưa có hiệu quả và bị lỗ.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1- Danh sách Ban Điều hành

a/ *Tổng Giám đốc*

- Ông: Nguyễn Trọng Trí (được bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty ngày 05/5/2016 và miễn nhiệm từ ngày 17/02/2017)
- Ông: Hoàng Minh Tuyên (được bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty ngày 17/02/2017 và miễn nhiệm từ ngày 03/8/2017)
- Ông: Nguyễn Cao Nhơn (được bổ nhiệm kể từ ngày 03/08/2017)

b/ *Phó Tổng Giám đốc*

- Ông: Nguyễn Quốc Nam (được bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty từ ngày 15/02/2016 và miễn nhiệm từ ngày 01/10/2017)
- Ông: Đinh Minh Hải (được bổ nhiệm kể từ ngày 16/8/2017)
- Bà: Nguyễn Thị Huệ (được bổ nhiệm kể từ ngày 16/8/2017)

c/ Kế toán trưởng:

1. Bà: Nguyễn Thị Ngọc Dung

(được bổ nhiệm kể từ ngày 06/5/2016 và miễn

nhiệm ngày 23/10/2017)

2. Bà: Lê Kim Thảo

(được bổ nhiệm kể từ ngày 23/10/2017)

2.2- Lý lịch tóm tắt Ban điều hành Công ty

(đính kèm phụ lục số 01)

2.3- Cơ cấu tổ chức của Công ty năm 2017 gồm:

- Ban điều hành gồm: Tổng giám đốc - 02 Phó Tổng giám đốc - 01 kế toán trưởng
- Các phòng, ban Công ty: Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Kế toán – Thống kê; Phòng Kinh doanh; Phòng Quản lý chất lượng và Kỹ thuật;
- Các Nhà máy trực thuộc Gồm: 03 nhà máy trực thuộc : Nhà máy chế biến Điều xuất khẩu; Nhà máy chế biến Sản phẩm mới xuất khẩu; Nhà máy chế biến Dầu điều xuất khẩu và 01 xưởng chế biến điều ăn liền.
- Các Công ty con và Công ty thành viên, liên kết: Có 04 Công ty con và Công ty thành viên, liên kết: Công ty TNHH Đầu tư Chế biến XNK- NSTP Thái Bình; Công ty CP Dược Đồng Nai; Công ty CP Thẩm định giá Đồng Nai; Công ty TNHH Đầu tư Long Đức.

2.4- Số lượng cán bộ, công nhân, nhân viên của Công ty :

- Số lao động đầu kỳ 01/01/2017: 288 người, trong đó nữ 185 người
- Số lao động cuối kỳ 31/12/2017: 211 người, trong đó nữ 142 người

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng
1. Theo trình độ lao động	211	100%
Trình độ trên đại học	04	1,89 %
Trình độ đại học	22	10,42 %
Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	14	6,63 %
CN kỹ thuật, lao động phổ thông	171	81,06 %
2. Theo loại hợp đồng lao động	211	100%
Hợp đồng không thời hạn	169	80,09 %
Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	35	16,58 %
Lao động thời vụ	07	3,33%
3. Theo giới tính	211	100%
Nam	69	32,70%
Nữ	142	67,30%

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án của Công ty.

a/ Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2017, Công ty CP Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai không có khoản đầu tư lớn hoặc thực hiện dự án lớn

b/ Các Công ty con, Công ty thành viên và liên kết

- Công ty TNHH Đầu tư chế biến XNK NSTP Thái Bình (Thaibinhfood): Đã ngưng hoạt động từ tháng 5/2014 đến nay.

- Công ty CP Dược Đồng Nai: Vốn góp của Donafoods tại Công ty CP Dược là 51%/ vốn điều lệ, tương ứng số vốn góp là 10.126.050.000 đ (1.012.605 CP).

- Công ty CP Thẩm Định Giá Đồng Nai: Vốn góp của Donafoods tại Công ty CP Thẩm Định Giá Đồng Nai là 35%/ vốn điều lệ, tương ứng số vốn góp là: 1.340.500.000 đ (134.500 CP).

- Công ty TNHH Đầu tư Long Đức: Vốn góp của Donafoods tại Công ty là 12%/ vốn điều lệ, tương ứng số vốn góp là 26.000.640.000 đ

4. Tình hình tài chính

a/ Tình hình tài chính (ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	% tăng giảm
Tổng tài sản	309.085	320.784	103,78
Doanh thu thuần	312.452	521.469	166,89
Giá vốn hàng bán	315.747	550.676	174,40
Lợi nhuận từ HĐKD	(29.787)	(57.151)	191,86
Lợi nhuận khác	(1.179)	(1.961)	166,32
Lợi nhuận trước thuế	(30.967)	(59.112)	190,88

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
Chỉ tiêu về khả năng thanh khoản			
Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	Lần	2,68	1,72
Hệ số khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,87	0,94
Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,49	0,34
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỉ suất LN trước thuế/ Doanh thu	%	-9,91	-11,33
Tỉ suất LN trước thuế/ Vốn CSH	%	-15,95	-43,81
Tỉ suất LN trước thuế/ Tài sản	%	-10,01	-18,43
Chỉ tiêu hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	8,74	7,16
Hiệu quả sử dụng tài sản	Vòng	0,81	1,65
Chỉ tiêu cân nợ			
Tỷ số nợ	%	37,73	57,94

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a- Cổ phần:

- Tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành: 22.500.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 đ/cổ phần
- Các loại chứng khoán khác: Không; Mã cổ phiếu: chưa đăng ký

b- Cơ cấu cổ đông của Công ty:

STT	Cổ đông	Số cổ phần(CP)	Tỷ lệ(%)
1	Nhà nước (Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)	8.964.300	39,84
2	Cổ đông nội bộ (HĐQT, Ban TGD, Ban KS)	1.600	0,007
3	Cổ đông ngoài Công ty	13.150.800	58,45
3.1	Cá nhân	800	0,004
3.2	Tổ chức	13.150.000	58,44
4	Cổ đông trong Công ty	383.300	1,703
	Tổng cộng	22.500.000	100

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2017, Công ty không có tăng vốn cổ phần bằng hình thức chào bán cổ phần ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi cổ phiếu... nên không có thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.

d/ Giao dịch Cổ phiếu quỹ:

Trong năm Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ

e/ Các chứng khoán khác :

Năm 2017, Công ty không có phát hành các loại chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

a- Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Công ty thực hiện việc quản lý nguồn nguyên liệu nhập khẩu đúng theo quy định của Pháp luật và đăng ký với cơ quan Hải quan đúng quy định.

b/ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty đã nghiêm túc thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, hàng năm có xây dựng và thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường, nộp thuế phí môi trường đầy đủ, không xả thải, không gây ô nhiễm.

c/ Chính sách liên quan đối với Người lao động:

Công ty thực hiện tốt chính sách và chăm lo cho Người lao động theo đúng quy định pháp luật, Bộ luật lao động và nội quy Công ty. Các chế độ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, BHYTN, chế độ ốm đau thai sản, chế độ nghỉ việc... được Công ty thanh toán đúng, đủ, kịp thời. Chế độ lao động như phương tiện, bảo hộ lao động được trang bị đầy đủ theo chính sách của Công ty. Điều kiện làm việc thoáng mát, môi trường làm việc thân thiện đoàn kết, nhà xưởng được vệ sinh sạch sẽ đảm bảo an toàn vệ sinh, các nguyên tắc an toàn lao động được quy định và tuân thủ nghiêm ngặt.

Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, nâng cao kiến thức cho Người lao động về chuyên môn nghiệp vụ, về nâng cao tay nghề, an toàn vệ sinh thực phẩm, kiến thức về tìm hiểu pháp luật, phòng cháy chữa cháy. Thường xuyên cử cán bộ công nhân viên tham gia các lớp học ngắn hạn nâng cao bồi dưỡng tay nghề chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp.

- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi khác

+ Hàng năm Công ty đều tiến hành xem xét, xây dựng, điều chỉnh đơn giá lương khoán sản phẩm cho từng công đoạn sản xuất đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng nhằm đảm bảo thu nhập cho Người lao động và phù hợp với hiệu quả, tình hình thực tế của Công ty. Tiền lương được phân phối theo nguyên tắc phân phối theo lao động và sử dụng tiền lương làm đòn bẩy kinh tế giúp Người lao động phấn đấu nâng cao tay nghề và tăng năng suất lao động.

+ Công ty quan tâm đến các chính sách như khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động nhằm phát hiện bệnh để điều trị kịp thời. Ngoài ra Công ty còn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, ... giúp cho toàn thể cán bộ công nhân viên gắn bó với nhau đồng thời góp phần nâng cao kiến thức về văn hóa, tinh thần.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2017

Năm 2017, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, do tình hình cạnh tranh trong ngành diễn ra gay gắt, sự biến động lên xuống khó lường của giá cả nguyên liệu đầu vào, giá nguyên liệu liên tục tăng cao vào các thời điểm Quý I/2017 và Quý II/2017 và giảm mạnh trong quý III+ IV/ 2017, trong khi giá bán thành phẩm tăng ít, nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu cho sản xuất kinh doanh còn hạn chế. Chi phí sản xuất tăng cao (khấu hao, chi phí điện, nước, chi phí nhân công, chi phí lãi vay ngân hàng ...) đã ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty.

Mặc dù điều kiện kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn nhưng Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng cân đối duy trì sản xuất nhằm giữ vững thị trường, khách hàng và tạo



công ăn việc làm cho người lao động. Từng bước sắp xếp, tái cấu trúc từng đơn vị trực thuộc, sắp xếp bố trí lại bộ máy nhân sự ổn định phù hợp với năng lực của từng cán bộ trên cơ sở tinh gọn bộ máy, một người kiêm nhiệm nhiều việc hơn. Thực hiện nhiều giải pháp để tìm kiếm thị trường khách hàng mở rộng tiêu thụ sản phẩm dầu điều, nhân điều, sản phẩm điều ăn liền, mở rộng ngành hàng kinh doanh bằng việc đưa việc kinh doanh nguyên liệu cà phê làm một trong 4 mặt hàng chủ lực của Công ty.

Công tác thi đua khen thưởng, công tác công đoàn, đoàn thanh niên luôn được quan tâm và hỗ trợ tạo điều kiện. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên được chú trọng nhằm nâng cao nhận thức và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Nhà nước và nội quy của Công ty.

Đánh giá tình hình tài chính của Công ty năm 2017 (ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm 2017/2016
Tài sản	309.085	320.785	103,78
Tài sản ngắn hạn	99.196	173.646	175,05
Tài sản dài hạn	209.889	147.139	70,10
Nguồn vốn	309.085	320.785	103,78
Nợ ngắn hạn	113.463	184.675	162,76
Nợ dài hạn	1.590	1.190	74,84
Vốn chủ sở hữu	194.032	134.920	69,53

2. Những cải tiến về chính sách, quản lý.

Công ty luôn lấy sản xuất làm nền tảng phát triển ổn định lâu dài là cơ sở để mở rộng thị trường và tăng hiệu quả cho Doanh nghiệp.

Tập trung phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, tuyển dụng các cán bộ có kinh nghiệm và có chuyên môn đi đôi với việc đào tạo bồi dưỡng tạo nguồn nhân lực có tâm huyết với việc phát triển Công ty. Xây dựng mối đoàn kết nhất trí và tinh thần quyết tâm cao trong tập thể.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Nâng cao hiệu quả quản lý và hiệu quả sử dụng vốn, tạo nguồn vốn ổn định và đảm bảo tình hình tài chính ổn định.

Tận dụng năng lực, kinh nghiệm sẵn có, tăng công suất sử dụng thiết bị, chú trọng việc xây dựng kế hoạch sản xuất từng tháng, quý, thực hiện việc quản trị sản xuất tốt, nghiên cứu biến động thị trường để có quyết sách kinh doanh phù hợp, tránh rủi ro để đem lại hiệu quả sản xuất cao nhất, đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ

đồng đề ra. Trọng tâm phát triển những mặt hàng có lợi nhuận, xem xét hạn chế sản xuất kinh doanh những mặt hàng không có hiệu quả.

Chú trọng nghiên cứu phát triển sản phẩm điều cao cấp ăn liền, đưa sản phẩm đến với thị trường các nước trên thế giới.

Mở rộng phát triển kinh doanh mặt hàng cà phê, tạo doanh thu và lợi nhuận cho doanh nghiệp

4. Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến của kiểm toán.

Công ty thống nhất với ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính năm 2017 nên không có ý kiến gì thêm.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2017

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2017, HĐQT đã triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, sắp xếp bộ máy tổ chức và kế hoạch đầu tư, vay vốn. Đã ban hành các Nghị quyết phục vụ công tác quản trị của Công ty. Các cuộc họp đã mời thêm một số thành viên khác dự họp như Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban kiểm soát khi nội dung có vấn đề liên quan. Các văn bản, nghị quyết của HĐQT được ban hành kịp thời và dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật.

Thực hiện việc đánh giá, rà soát, bổ nhiệm, bố trí cán bộ phù hợp với năng lực và yêu cầu sản xuất kinh doanh của đơn vị. Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết miễn nhiệm và bổ nhiệm 02 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc, 01 kế toán trưởng. Miễn nhiệm 02 Tổng giám đốc, 01 kế toán trưởng, 01 Phó Tổng giám đốc. Từng bước nâng cao trình độ quản trị doanh nghiệp cho bộ máy điều hành bằng việc đào tạo tập trung, đào tạo tại chỗ, đầu tư các thiết bị hỗ trợ cho công tác quản lý

Chủ động bàn bạc định hướng lâu dài của Công ty như công tác đầu tư, thị trường, sản xuất kinh doanh, khai thác có hiệu quả các cơ sở hạ tầng của Công ty, tìm kiếm khách hàng chuyển nhượng Công ty Thaibinhfoods để thu hồi vốn. Hoàn thành việc xin cấp giấy chứng nhận sở hữu công trình thuộc quyền sở hữu của Công ty để vay vốn ngân hàng, vay vốn của TCT Tín Nghĩa nhằm kịp thời phục vụ cho SXKD. Chỉ đạo công tác sửa chữa lại khu vực nhà văn phòng Công ty, nhà kho đựng nguyên liệu cà phê. Sửa chữa, cải tạo nhà xưởng chế biến điều ăn liền, đầu tư mua mới 01 máy chiên điều và 01 máy bắn màu hạt điều để tăng năng suất sản xuất, giảm lao động thủ công.

Hoàn tất việc bàn giao vốn sang Công ty cổ phần thời điểm 26/12/2017.

Ngoài những kết quả đã đạt được ở trên, trong năm 2017 hoạt động của HĐQT còn một số hạn chế tồn tại:

- + Thực hiện không đạt một số chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- + Chưa thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán do việc bàn giao vốn cho Công ty cổ phần mới hoàn thành thời điểm cuối năm .
- + Công tác nhân sự quản lý cấp cao của Công ty thường xuyên có sự thay đổi đã phần nào tác động đến quá trình thực hiện và triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

- HĐQT đã có giám sát, kiểm tra bộ máy điều hành về việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, từ đó có các biện pháp chỉ đạo kịp thời. Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD hàng tháng, quý, năm.

- Năng lực về quản trị điều hành và năng lực về kinh doanh của Ban Tổng giám đốc chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mà HĐQT giao, hiệu quả kinh doanh thấp.

3. Các kế hoạch, giải pháp, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1- Giải pháp về sản xuất

- Duy trì và lấy sản xuất làm nền tảng lâu dài cho sự phát triển, mở rộng quy mô kinh doanh khi điều kiện thuận lợi đảm bảo sản xuất ổn định tăng trưởng, ngăn chặn lỗ và sản xuất kinh doanh phải có lợi nhuận bằng cách tận dụng lợi thế sẵn có về nhà xưởng, con người, kinh nghiệm, khách hàng, tăng công suất sử dụng thiết bị, thu hồi chi phí đầu tư,...

- Tìm kiếm mở rộng ngành hàng, chú trọng phát triển, đầu tư mở rộng các mặt hàng có hiệu quả, những mặt hàng sản xuất không có hiệu quả xem xét giảm sản lượng sản xuất kinh doanh

3.2-Giải pháp về tài chính

Quản lý và kiểm soát chi phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tiếp cận nhiều nguồn vốn tín dụng với chi phí thấp để đảm bảo đủ vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.

3.3- Tái cơ cấu bộ phận sản xuất

Kiện toàn, sắp xếp, sát nhập nhà máy trực thuộc theo hướng tập trung, gọn, hợp lý nhằm tận dụng nguồn lực sẵn có, giảm chi phí (Chi phí nhân công, Chi phí vận chuyển, khấu hao, chi phí quản lý, chi phí thuế đất, điện nước...) nhưng vẫn đảm bảo công suất và sản lượng sản xuất theo kế hoạch.

3.4- Cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự.

- Tiếp tục phát huy mô hình bộ máy quản lý gọn nhẹ. Rà soát, tinh giản nhân sự, đảm bảo gọn nhẹ, tiết kiệm, hiệu quả trên cơ sở phân công công việc hợp lý; tăng cường kiêm nhiệm; giảm bộ phận trung gian, cho thôi việc những lao động không hoàn thành nhiệm vụ được giao, còn hạn chế về năng lực theo quy định.

- Thường xuyên đánh giá năng lực cán bộ. Trên cơ sở kết quả đánh giá, Công ty thực hiện công tác điều động, luân chuyển người lao động, cán bộ quản lý để phù hợp với trình độ và tạo điều kiện phát huy hết năng lực cá nhân. Có chính sách lương, thưởng, chính sách đãi ngộ và các chế độ phúc lợi thích hợp để tạo sự gắn bó của người lao động

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, “Báo cáo tài chính của Công ty CP Chế biến XNK-NSTP Đồng Nai đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán (được đính kèm file): bao gồm

- (1) Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- (2) Báo cáo của Kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017;
- (4) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017;
- (5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2017;
- (6) Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2017.

Báo cáo tài chính đã được đăng tải chi tiết trên website của Công ty theo địa chỉ: www.donafoodsvietnam.com

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CHỦ TỊCH HĐQT**



Quách Văn Đức

PHỤ LỤC SỐ 01

TÓM TẮT LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY NĂM 2017

*(Ban hành kèm theo báo cáo số: 02/BC.HĐQT ngày 27/03/2018
của Công ty cổ phần chế biến XNK- NSTP Đồng Nai)*



STT	Họ và tên	Tóm tắt Quá trình công tác	Ghi chú
1.	<p>Ông: Nguyễn Trọng Trí (<i>Tổng giám đốc</i>)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh 18/02/1964 - Quốc tịch: Việt Nam - Quê quán: Nam Định - CMND số: 270 689 863 cấp ngày 16/06/2010; Nơi cấp: CA Đồng Nai - Địa chỉ thường trú: KP7, P Tân Tiến, TP Biên Hòa, Đồng Nai - Trình độ văn hóa: 12/12 - Trình độ chuyên môn: Đại học 	<ul style="list-style-type: none"> + Từ T6/1990 – T12/1996: Quản đốc xưởng chế biến thực phẩm XK Đồng Nai + Từ T1/1997 – T02/2003: Giám đốc nhà máy điều XK Long Bình, Công ty Donafoods + Từ T02/2003 – T07/2005: Phó Giám đốc Công ty Donafoods + Từ T07/2005 – T12/2015: Phó Tổng Giám đốc Công ty Donafoods + Từ T01/2016 – T4/2016: Nghỉ hưu + Từ T5/2016 – T2/2017: Tổng Giám đốc Công ty CP chế biến XNK- NSTP Đồng Nai(Donafoods) - Số lượng cổ phần đang sở hữu đến 31/12/2016: 2.500 CP phổ thông chiếm tỷ lệ 0,01% Vốn điều lệ. - Những người liên quan: Không có - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - Thù lao: Theo quy định của Công ty - Các khoản lợi ích khác: Không có - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có 	
2.	<p>Ông: Hoàng Minh Tuyển (<i>Tổng giám đốc</i>)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh 01/04/1966; - Quê quán: Quảng Trị; - Quốc tịch: Việt Nam - CMND số: 230 884 909 cấp ngày 28/03/2015; - Nơi cấp: CA tỉnh Gia Lai 	<ul style="list-style-type: none"> + Từ T7/1984 – T11/1989: Bộ đội đoàn 817- Bộ Tham Mưu + Từ T12/1989 – T5/2004: Nhân viên Nông trường IASao- Gia Lai + Từ T06/2004 – T9/2005: Nhân viên Công ty TNHH cà phê Vĩnh An-TPHCM + Từ T10/2005 – T6/2006: Nhân viên 	



Handwritten signature


	<ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ thường trú: Tổ 14, P Thống TP Pleiku, Gia Lai - Trình độ văn hóa: 12/12; - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh 	<p>công ty TNHH Olam, Việt Nam</p> <ul style="list-style-type: none"> + Từ T7/2006 – T9/2007: Cán bộ quản lý sản xuất công ty TNHH Olam, Việt Nam + Từ T10/2007 – T4/2008: Giám đốc sản xuất nhà máy điều Olam chi nhánh Gia Lai thuộc Công ty TNHH Olam, Việt Nam + Từ T5/2008 – 2016: Giám đốc điều hành Công ty CP TM XNK Chấn Hưng-Kon Tum + Từ Tháng 2/2017- 3/8/2017: Tổng giám đốc Công ty CP Chế biến XNK-NSTP Đồng Nai. - Số lượng cổ phần đang sở hữu đến 31/12/2017: 0,0 CP phổ thông chiếm tỷ lệ 0,0% Vốn điều lệ. - Những người liên quan: Không có - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - Thù lao: Theo quy định của Công ty - Các khoản lợi ích khác: Không có - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có 	
<p>3.</p>	<p>Ông: Nguyễn Cao Nhơn (Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh 20/04/1969; - Quê quán: Bình Định; - Quốc tịch: Việt Nam <p>CMND số: 0247 990 20 cấp ngày 04/09/2017; Nơi cấp: CA TPHCM</p> <p>Địa chỉ thường trú: 137, đường 204 Cao Lỗ, P4, Q8, TPHCM</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ văn hóa: 12/12; - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh 	<ul style="list-style-type: none"> + Từ T7/1994 – T8/1998: Trưởng kho vận công ty Proconco + Từ T9/1998 – T12/2002: Giám đốc điều hành công ty chế biến Súc sản Long Bình + Từ 01/2003 – T6/2003: Phó phòng kinh doanh Công ty Tín Nghĩa + Từ T7/2003 – T12/2008: Giám đốc nhà máy chế biến nông sản, Công ty Tín Nghĩa + Từ T1/2009 – T7/2009: Trợ lý TGD Tổng Công ty Tín Nghĩa + Từ T7/2009 – T02/2011: Trợ lý TGD , kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV KCN Ông Kèo + Từ T2/2011 – T5/2013: Trợ lý TGD , giám đốc kinh doanh kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV KCN Ông Kèo 	

		<ul style="list-style-type: none"> + Từ T5/2013 – T12/2015: Giám đốc kinh doanh TCT Tín Nghĩa. + Từ tháng 01/2016 đến nay: Phó TGD Tổng Công ty Tín Nghĩa, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần chế biến XNK-NSTP Đồng Nai. + Từ T8/2017 – nay: Phó TGD Tổng Công ty Tín Nghĩa, Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần chế biến XNK- NSTP Đồng Nai. - Số lượng cổ phần đang sở hữu đến 31/12/2017: 0,0 CP phổ thông chiếm tỷ lệ 0,0% Vốn điều lệ. - Những người liên quan: Không có - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - Thù lao: Theo quy định của Công ty - Các khoản lợi ích khác: Không có - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có 	
4.	<p>Ông: Nguyễn Quốc Nam (Phó TGD Công ty)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh: 16/04/1972; - Quê quán: Đồng Nai - Quốc tịch: Việt Nam - CMND số: 271 117 507 cấp ngày 13/07/2006; Nơi cấp: Đồng Nai - Địa chỉ thường trú: P26, Phường Thống nhất, Biên Hòa, Đồng Nai - Trình độ văn hóa: 12/12; Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD 	<ul style="list-style-type: none"> + Từ 1996- 1998: Công ty xây dựng và dân dụng công nghiệp số 2 Đồng Nai + Từ 1998- 2001: Công ty Thương Mại Đồng Nai + Từ 2001- T2/2016: Tổng Công ty Tín Nghĩa + Từ T2/ 2016 - 30/9/2017: Phó Tổng giám đốc Công ty CP chế biến XNK-NSTP Đồng Nai - Số lượng cổ phần đang sở hữu đến 31/12/2017: 0,0 CP phổ thông chiếm tỷ lệ 0,0% Vốn điều lệ. - Những người liên quan: Không có - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - Thù lao: Theo quy định của Công ty - Các khoản lợi ích khác: Không có - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có 	

00268
 ĐNGT
 PHÂN
 QUẢN NHÀ
 N THỰC P
 NG NAI
 - T. Đ.

Handwritten signature

5.	<p>Ông: Đinh Minh Hải (<i>Phó TGD Công ty</i>)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh: 13/7/1982 - Nơi sinh: TPHCM - Quốc tịch: Việt Nam - CMND số 271 482 158 cấp ngày 12/01/2017; Nơi cấp: CA tỉnh Đồng Nai <p>Địa chỉ thường trú: Thanh Hóa, Hồ Nai 3, Trảng Bom, Đồng Nai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ văn hóa: 12/12; - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính ngân hàng 	<ul style="list-style-type: none"> + Từ Tháng 9/2004- T3/2005: Nhân viên kế toán công ty gỗ Nam Dương + Từ Tháng 3/2005- T6/2007: Nhân viên kế toán công ty Sơn Nippon + Từ Tháng 6/2007- T5/2008: Nhân viên kế toán công ty TNHH MTV Tín Nghĩa + Từ Tháng 5/2008- T9/2009: Nhân viên tài chính công ty TNHH MTV Tín Nghĩa + Từ Tháng 9/2009- T7/2014: Phó giám đốc tài chính Tổng công ty Tín Nghĩa + Từ Tháng 7/2014- T9/2016: Giám đốc tài chính Tổng công ty Tín Nghĩa + Từ Tháng 9/2016- T8/2017: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư KCN Tín Nghĩa + Từ Tháng 8/2017- nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Chế biến XNK-NSTP Đồng Nai (Donafoods) - Số lượng cổ phần đang sở hữu đến 31/12/2017 tại Công ty: Không có - Những người liên quan: Không có - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - Thù lao: Theo quy định của Công ty - Các khoản lợi ích khác: Không có - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có 	
6.	<p>Bà: Nguyễn Thị Huệ (<i>Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty</i>)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh: 04/01/1980; - Nơi sinh: Bắc Ninh; - Quốc tịch: Việt Nam - CMND số: 272 377 404 cấp ngày 27/03/2010; Nơi cấp công an Đồng Nai <p>Địa chỉ thường trú: Số nhà 66/74,</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Từ T01/2002- T12/2008: Nhân viên phòng kế toán Công ty Chế biến XNK-NSTP Đồng Nai (Donafoods) + Từ T01/2009- T5/2014: Phó phòng kế toán, kiểm soát viên Công ty Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai + Từ T6/2014 - T3/2015: Phó giám đốc Nhà máy chế biến Sản phẩm mới xuất khẩu, kiểm soát viên Công ty Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) 	

	<p>tổ 3, KP4, P Tân Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ văn hóa: 12/12; - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế 	<ul style="list-style-type: none"> + Từ T4/2015 – T8/2017: Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty CP Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) + Từ T01/2017 – T8/2017: Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty CP Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) + Từ T8/2017 - nay: TVHQQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) - Số lượng cổ phần đang sở hữu đến 31/12/2017 tại Công ty: 1.300 CP phổ thông chiếm tỷ lệ 0,005% Vốn điều lệ. + Số lượng cổ phần đại diện phần vốn Nhà nước đến 31/12/2017 tại Công ty: 2.250.000 CP phổ thông chiếm tỷ lệ 10,00% Vốn điều lệ - Những người liên quan: Không có - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - Thù lao: Theo quy định của Công ty - Các khoản lợi ích khác: Không có - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có 	
7.	<p>Bà: Nguyễn Thị Ngọc Dung (Kế toán trưởng Công ty)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh: 24/8/1971 - Nơi sinh: TPHCM - Quốc tịch: Việt Nam - CMND số 022 397 787 cấp ngày 22/06/2010; Nơi cấp: CA TPHCM - Địa chỉ thường trú: số 51/14, đường Ông Ích Khiêm, P10, Q11, TPHCM - Trình độ văn hóa: 12/12; - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính ngân hàng 	<ul style="list-style-type: none"> + Từ tháng 5/2001 đến T2/2003: Nhân viên kế toán Công ty Tín Nghĩa + Từ tháng 3/2003 đến T12/2015: Phó ban kiểm toán nội bộ Tổng Công ty Tín Nghĩa + Từ tháng 1/2016 đến Tháng 4/2016 : Phó ban kiểm toán nội bộ Tổng Công ty Tín Nghĩa, Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần chế biến XNK- NSTP Đồng Nai + Từ tháng 4/2016 đến 23/10/2017 : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần chế biến XNK- NSTP Đồng Nai + Từ 23/10/2017: Xin thôi việc và không còn công tác tại Công ty Cổ phần chế 	



		biến XNK- NSTP Đồng Nai - Số lượng cổ phần đang sở hữu đến 31/12/2017 tại Công ty: Không có - Những người liên quan: Không có - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - Thù lao: Theo quy định của Công ty - Các khoản lợi ích khác: Không có - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có	
8.	Bà: Lê Kim Thảo <i>(Kế toán trưởng Công ty)</i> - Ngày sinh: 15/12/1980 - Nơi sinh: Đồng Nai - Quốc tịch: Việt Nam - CMND số 271 377 050 cấp ngày 21/08/2009; Nơi cấp: CA Đồng Nai - Địa chỉ thường trú: 394/56A, KP1 Phường Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai - Trình độ văn hóa: 12/12; - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán kiểm toán	+ Từ năm 2001 đến T2/2015: Cán bộ công tác tại Tổng Công ty Tín Nghĩa + Từ tháng 3/2015 đến T8/2017: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa + Từ tháng 8/2017 đến nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần chế biến XNK- NSTP Đồng Nai - Số lượng cổ phần đang sở hữu đến 31/12/2017 tại Công ty: Không có - Những người liên quan: Không có - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có - Thù lao: Theo quy định của Công ty - Các khoản lợi ích khác: Không có - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có	